

Số: 01/2020/QĐST-KDTM

Hải An, ngày 31 tháng 01 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 22/2020/TLST-KDTM ngày 16 tháng 12 năm 2019,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng N; (sau đây viết là Ngân hàng)

Địa chỉ: Số 02 L, phường Th, quận B, Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:

Bà Nguyễn Thị Thu Ph; cư trú tại: Số 1/299 B, phường Đ, quận H, Hải Phòng; là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Quyết định số 510/QĐ-HĐTV-PC ngày 19/6/2014 của Chủ tịch Hội đồng thành viên Ngân hàng N về việc ủy quyền thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng và thi hành án và Giấy ủy quyền số 10/GUQ- NHNoHA ngày 17/12/2019).

- *Bị đơn*: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại và Dịch vụ Qu;
(sau đây viết là Công ty Qu)

Địa chỉ: Số 707 Ng, phường Đ, quận H, Hải Phòng

Người đại diện hợp pháp của bị đơn:

Ông Trương Quốc H; cư trú tại: Số 10 Ph, phường A, quận D, Hải Phòng; là người đại diện theo pháp luật của bị đơn (Giám đốc Công ty Qu).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ gốc, lãi:

Tính đến hết ngày 16/01/2020, Công ty Qu còn nợ Ngân hàng tổng số tiền nợ gốc, nợ lãi của Hợp đồng tín dụng 2114LAV201600222 ngày 07/4/2016 là 553.611.550đ (*năm trăm năm mươi ba triệu sáu trăm mười một nghìn năm trăm năm mươi đồng*), trong đó:

- Nợ gốc: 524.968.000 đồng
- Lãi trong hạn: 26.637.367 đồng
- Lãi quá hạn: 2.006.183 đồng.

Công ty Qu phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng 2114LAV201600222 ngày 07/4/2016, kể từ ngày 17/01/2020 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.2. Về thời hạn thanh toán:

Trước ngày 31/01/2020, Công ty Qu phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền 70.000.000đ (*bảy mươi triệu đồng*). Hết ngày 29/02/2020, Công ty Qu phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền 200.000.000đ (*hai trăm triệu đồng*). Chậm nhất đến ngày 31/3/2020, Công ty Qu phải thanh toán toàn bộ số tiền còn lại cho Ngân hàng.

2.3. Về quyền yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm:

Trường hợp Công ty Qu không thanh toán toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng trong thời hạn nêu trên, Ngân hàng có quyền đề nghị Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm sau đây để thu hồi nợ cho Ngân hàng:

01 xe ô tô con nhãn hiệu Lexus mang biển kiểm soát số 15A-132.68, model: RX350, số khung 15A13268, số máy 15A13268, màu sơn đen, giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 029546 do Phòng Cảnh sát giao thông - Công an thành phố Hải Phòng cấp ngày 07/4/2016 cho Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Qu (theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 211400210-20160407 ngày 07/4/2016).

2.4. Về án phí:

- Công ty Qu phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định là 13.072.231đ (*mười ba triệu không trăm bảy mươi hai nghìn hai trăm ba mươi một đồng*).

- Trả lại Ngân hàng số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 14.357.000đ (*mười bốn triệu ba trăm năm mươi bảy nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, Hải Phòng, theo Biên lai thu tạm ứng Án phí, lệ phí Tòa án số 0005389 ngày 13/12/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND quận Hải An;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- TAND TP. Hải Phòng;
- Chi cục THA DS quận Hải An;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bích Thủy